

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 328/2021/HSST

Ngày: 21-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Công Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Bà Đặng Thị Châu Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 327/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 327/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn L, sinh năm 1975; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 43/96 đường D, phường D, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi ở: Xóm 4, xã A, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1942 và bà Lê Thị B (đã chết); gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; vợ: Nguyễn Thanh Th, sinh năm 1971 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04-10-2021 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố N; (Có mặt).

Người làm chứng:

1. Ông Phạm Văn H, sinh năm 1955 (Vắng mặt).
2. Ông Tống Tư V, sinh năm 1957 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 04-10-2021, tổ công tác Công an phường T, thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 1085 đường V, xã N,

thành phố N phát hiện Nguyễn Tuấn L đang đi xe máy biển kiểm soát 18S1-1878 một mình có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành dừng xe kiểm tra, thì phát hiện L thả từ tay trái xuống đất 01 gói nhỏ bên ngoài được gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (L khai là ma túy). Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng, lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Nguyễn Tuấn L. Ngoài ra còn tạm giữ của L chiếc xe máy biển kiểm soát 18S1-1878 đã cũ.

Bản kết luận giám định số 1315/GĐKTTHS ngày 08/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy bạc màu trắng, trong phong bì thư được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng 0,121 (Không phẩy một trăm hai mươi mốt) gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Tuấn L khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng và khai nhận nguồn gốc gói ma túy trên như sau: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 04-10-2021, L đi xe máy biển kiểm soát 18S1-1878 từ nhà đến khu vực gầm cầu Đò Quan, thành phố N gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) mua 50.000 đồng được 01 gói ma túy. L cầm gói ma túy trong tay trái, điều khiển xe máy biển kiểm soát 18S1-1878 đến trước cửa số nhà 1085 đường Vũ Hữu Lợi, xã N, thành phố N thì bị phát hiện, bắt giữ.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ kết luận nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N tách ra để tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy xe máy biển kiểm soát 18S1-1878 xét không liên quan đến vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã trả lại cho ông Đặng Minh T, sinh năm 1962 trú tại 43 D, phường Q, thành phố N.

Bản cáo trạng số 333/CT-VKSTPNĐ ngày 30-11-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn L khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa, luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đánh giá mức độ hành vi phạm tội, nhân thân cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo Nguyễn Tuấn L có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó Kiểm sát viên đã giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn L từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy đã thu giữ.

Bị cáo không tranh luận gì;

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Tuấn L tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 04-10-2021, tại khu vực trước cửa số nhà 1085 đường Vũ Hữu Lợi, xã N, thành phố N, Nguyễn Tuấn L đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội; bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng là 0,121 gam Heroine nên bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Nguyễn Tuấn L đã thành khẩn khai báo, ăn lăn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[3.2] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tuấn L là gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố N, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nhưng bị cáo vì vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo, tuy nhiên cần xem xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự lại có nhân thân tốt nên đủ điều kiện cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt, thể hiện bản chất khoan hồng của pháp luật theo đề xuất của Kiểm sát viên là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Tuấn L là người nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số Heroine thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành nên sẽ tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn L bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn L 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04-10-2021.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy gói ma túy đã thu giữ. (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố N và Chi cục thi hành án Dân sự thành phố N).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Tuấn L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Tuấn L có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Công Khánh

CÁC HỘI THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Công Khánh